

Số: /QĐ-UBND

Sơn La, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình
Đường nội thị, thị trấn Bắc Yên, huyện Bắc Yên**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;

Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ; Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; Nghị định số 180/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ Quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 174/2024/QH15 ngày 30/11/2024 của Quốc hội;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng; Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình; Thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Thông tư số 09/2024/TT-BXD ngày 30/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số định mức xây dựng ban hành tại Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021;

Căn cứ Nghị Quyết số 62/NQ-HĐND ngày 30/12/2021 của HĐND tỉnh

Sơn La về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đường nội thị, thị trấn Bắc Yên, huyện Bắc Yên;

Căn cứ Quyết định số 280/QĐ-UBND ngày 23/02/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Đường nội thị, thị trấn Bắc Yên, huyện Bắc Yên;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 99/TTr-SXD ngày 17/4/2025, Thông báo kết quả thẩm định số 817/SXD-QLXD ngày 16/4/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình Đường nội thị, thị trấn Bắc Yên, huyện Bắc Yên, với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Nội dung, giải pháp thiết kế điều chỉnh

1.1. Điều chỉnh, bổ sung khối lượng một số mục hạng mục cho phù hợp với địa hình thực tế

a Bổ sung thiết kế một số cống, mương, rãnh, ống thoát nước, hố ga thu nước kết cấu bằng bê tông xi măng (BTXM) hoặc bê tông cốt thép (BTCT) đảm bảo tải trọng công trình đã phê duyệt, tại các vị trí:

- Km0+86,20 xây dựng cống tròn khẩu độ (KĐ) 1,0m để kết nối từ hồ Phiêng Ban đến hố thu (phải tuyến);

- Km0+85,05 (trái tuyến) xây dựng cống bản KĐ 1,0m để kết nối rãnh dọc đường dân sinh và hố thu (trái tuyến);

- Km0+150,95 (phải tuyến) xây dựng cống tròn KĐ 1,0m qua đường dân sinh, đồng thời điều chỉnh giải pháp mương hạ lưu bằng ống cốt BTCT dẫn nước khe về hố thu (phải tuyến);

- Km0+315,12 (phải tuyến) xây dựng cống rãnh dọc chịu lực với kích thước BxH=(60x80)cm, hạ lưu nối tiếp ống cống D800 bằng BTCT M250, chiều dài L=60m để dẫn nước đến hố thu (phải tuyến);

- Cống tròn Km0+578,66, KĐ 2,0m dịch chuyển cục bộ vị trí về cuối tuyến (khoảng 5,0m), nối dài hạ lưu để đảm bảo khả năng thoát nước;

- Km0+243,41 (phải tuyến) đong nước mặt đường dân sinh hiện trạng, tiến hành cải tạo nâng đường đổ dẫn nước về cuối tuyến đường dân sinh, hoàn trả kết cấu mặt đường BTXM M250, dày 16cm/lớp nilon ngăn cách/móng cấp phối đá dăm dày 10cm, kết hợp cải tạo rãnh dọc BTCT kích thước (40x50)cm;

- Km0+296,33 (trái tuyến) gia cố rãnh dọc BTCT-M200 kích thước BxH=60x80cm, tổng chiều dài rãnh dọc L=45m.

b. Điều chỉnh thiết kế nút giao phù hợp theo địa hình thực tế và quy hoạch, kết cấu mặt đường bằng BTXM M250 dày 16cm/ lớp nilon ngăn cách/

móng cấp phối đá dăm loại I dày 10cm vuốt nối hài hoà về mặt đường cũ hiện trạng, cụ thể tại các vị trí:

- Km0+073,74 (phải tuyến), diện tích mặt đường phát sinh 89,90m²;
- Km0+296,33 (trái tuyến) diện tích mặt đường phát sinh 17,5m²;
- Km0+334,50 (phải tuyến) điều chỉnh độ dốc dọc tuyến 15% về 8%, diện tích mặt đường phát sinh 38,72m²; bổ sung gia cố rãnh dọc đường dân sinh BTCT 60x80 là L=30m;
- Km0+350,32 (trái tuyến) điều chỉnh độ dốc dọc tuyến 9,41% về 8%, diện tích mặt đường phát sinh 193,46m².

1.2. Gia cố mái ta luy dương do ảnh hưởng của mưa lũ tại đoạn tuyến từ Km0+110,48 - Km0+221,05 (trái tuyến): Hót sạt, xây dựng tường chắn BTXM, chiều dài khoảng L=110,52m, chiều cao trung bình khoảng H=5,0m, kết cấu BTXM M200, theo thiết kế định hình 86-06X của viện thiết kế Bộ giao thông vận tải để đảm bảo chống sạt lở; hoàn trả đường đi dạo, bậc lên xuống bằng BTXM.

1.3. Tại các vị trí công hợp Km1+029,66 và Km1+227,27 bổ sung khe phòng lún để đảm bảo ổn định công trình; tính toán cập nhật khối lượng chi tiết phù hợp.

(Nội dung chi tiết theo hồ sơ thiết kế cơ sở điều chỉnh)

2. Tổ chức tư vấn khảo sát, điều chỉnh dự án: Công ty TNHH xây dựng Tuấn Phúc Sơn La.

3. Tổng mức đầu tư điều chỉnh, giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư điều chỉnh: **198.979,0 triệu đồng** (Bằng chữ: Một trăm chín mươi tám tỷ, chín trăm bảy mươi chín triệu đồng), trong đó:

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung chi phí	Giá trị TMDT đã duyệt theo Quyết định số 280/QĐ-UBND ngày 23/02/2023	Giá trị tăng/giảm	Giá trị tổng mức đầu tư sau khi điều chỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5) = (3 + 4)
1	Chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng	37.511,79	0	37.511,79
2	Chi phí thiết bị	6.413,66	0	6.413,66
3	Chi phí xây dựng	129.866,53	2.772,31	132.638,84
4	Chi phí QLDA	2.159,78	43,94	2.203,72
5	Chi phí tư vấn ĐTXD	7.157,94	55,39	7.213,33
6	Chi phí khác	2.961,77	0,87	2.962,64
7	Chi phí dự phòng	12.907,53	-2.872,51	10.035,02
	Tổng cộng (làm tròn)	198.979,00	0	198.979,00

4. Các nội dung khác: Thực hiện theo Quyết định số 280/QĐ-UBND ngày 23/02/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Đường nội thị, thị trấn Bắc Yên, huyện Bắc Yên;

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. UBND huyện Bắc Yên (*Chủ đầu tư*)

1.1. Có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện dự án theo các nội dung tại Điều 1 Quyết định này, bảo đảm thực hiện đúng mục tiêu, hiệu quả, không để thất thoát, lãng phí vốn đầu tư; thực hiện điều chỉnh hợp đồng thi công xây dựng và các nội dung khác có liên quan đảm bảo phù hợp với thời gian dự án điều chỉnh; quản lý dự án, quản lý chi phí đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình xây dựng theo đúng quy định.

1.2. Chủ động rà soát các nội dung theo kiến nghị của Sở Xây dựng tại Thông báo kết quả thẩm định số 817/SXD-QLXD ngày 16/4/2025.

2. Sở Xây dựng:

2.1. Chịu trách nhiệm toàn diện trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về tính chuẩn xác, tính hợp pháp của các thông tin, số liệu, nội dung, quy trình, kết quả thẩm định và nội dung trình phê duyệt điều chỉnh dự án.

2.2. Hướng dẫn chủ đầu tư triển khai thực hiện dự án tuân thủ quy định pháp luật về xây dựng theo thẩm quyền quản lý; tổng hợp, tham mưu các nội dung vướng mắc trong quá trình triển khai dự án (nếu có).

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng; Chủ tịch UBND huyện Bắc Yên; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực IX; Thủ trưởng cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các đ/c Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3 (t/h);
- Trung tâm thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, KT, Việt.15b.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Hồng Minh